

# SỰ PHÂN BIỆT NGÀNH CÔNG PHÁP VÀ TƯ PHÁP - TỪ NGUỒN GỐC ĐẾN LÝ THUYẾT HIỆN ĐẠI

● ĐOÀN CƯỜNG

## TÓM TẮT:

Cấu trúc pháp luật phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp là điểm đặc trưng và là yếu tố để phân biệt các quốc gia thuộc dòng họ Romano-Germanic và dòng họ pháp luật khác. Vì sự quan trọng này, bài viết góp phần làm rõ nội dung phân ngành công pháp và tư pháp, đồng thời lý thuyết này đã chịu sự ảnh hưởng của luật Liên minh châu Âu và hiện tượng hiến pháp hóa pháp luật. Điều này giúp cho các luật gia Việt Nam có cách tiếp cận chính xác khi nghiên cứu các hệ thống pháp lý nước ngoài.

**Từ khóa:** Luật so sánh, công pháp, tư pháp.

## 1. Dẫn nhập

Dưới góc độ luật so sánh, các luật gia căn cứ trên sự tồn tại vấn đề phân biệt ngành công pháp và tư pháp trong pháp luật quốc gia để gộp các quốc gia này vào trong dòng họ Romano-Germanic<sup>1</sup>. Sự phân ngành này có nguồn gốc trong luật La Mã và tiếp tục được trình bày và là cấu trúc căn bản của nhiều hệ thống pháp luật kế thừa luật La Mã như Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Bỉ, Hà Lan, Phần Lan...<sup>2</sup> Dẫu có lịch sử lâu đời và được chấp nhận trong học thuyết pháp lý của các quốc gia này, tuy nhiên, tại "cái nôi" của dòng họ pháp luật Romano-Germanic, sự phân biệt ngành luật thành ngành Công pháp và Tư pháp đã bị tương đối hóa bởi tác động của hiện tượng hiến pháp hóa pháp luật và ảnh hưởng mạnh mẽ của luật Liên minh châu Âu đến các quốc gia thành viên.

Để hiểu rõ những bước thay đổi này, thứ nhất, cần trình bày lịch sử hình thành và nội dung cụ thể của sự phân ngành công pháp và tư pháp trong luật học phương Tây; thứ hai, trình bày những tác động

dẫn đến sự phân ngành chỉ mang tính tương đối. Cuối cùng, bài viết trả lời cho câu hỏi liệu việc phân biệt ngành công pháp và tư pháp có còn là căn bản phân chia ngành Luật trong các quốc gia thuộc dòng họ Romano-Germanic?

## 2. Phân biệt hệ thống pháp luật thành ngành Công pháp và Tư pháp

Một hệ thống pháp luật được phân thành ngành công pháp và tư pháp căn cứ trên quan hệ pháp luật của các cá nhân có tính chất khác biệt rõ ràng với mối quan hệ giữa các cơ quan giữ quyền lực công cộng, trong đó đại diện là Nhà nước hoặc giữa các cơ quan này và các thể nhân trong xã hội<sup>3</sup>.

Về phần Nhà nước, các hoạt động của Nhà nước phải nhằm đảm bảo lợi ích công cộng. Vì lý do này, trong mọi quốc gia, Nhà nước được hưởng những đặc quyền, như quyền thu thuế. Song, chính Nhà nước cũng phải tuân theo những điều bắt buộc do mình đặt ra, như tôn trong quy tắc về công chức và đảm bảo tôn trong các vấn đề tài chính công. Do mục tiêu cần thực hiện và những điều kiện thực

hiện hoạt động, Nhà nước và cá nhân trong xã hội có địa vị không bình đẳng. Từ đây, ý niệm ngành Công pháp ra đời.

Về phần cá nhân, họ bảo vệ lợi ích riêng của mình và không có đặc quyền riêng nào so với cá nhân khác. Có thể nói, trong mỗi quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, mọi người đều có địa vị ngang hàng. Đây là căn bản để tạo nên các quy tắc thuộc ngành Tư pháp.

Vậy nên, vì những mục đích theo đuổi khác nhau, nên các quy tắc pháp luật có thể áp dụng cho hai mối quan hệ này cũng khác nhau. Ngành Tư pháp chỉ phối mỗi liên hệ giữa cá nhân trong khi công pháp chỉ phối hoạt động đặc thù của Nhà nước.

Sự phân biệt này có nguồn gốc từ đầu và được phát triển như thế nào để trở thành sự phân biệt căn bản trong pháp luật các quốc gia là thành viên của đồng họ Romano-Germanic

### **2.1. Nguồn gốc phân chia Công pháp và Tư pháp trong luật La mã**

Sự phân chia pháp luật thành ngành Công pháp và Tư pháp có nguồn gốc trong luật La Mã<sup>4</sup>. Người ban hành ra Pháp điển dân sự La Mã (Corpus Iuris Civilis), Hoàng đế Justinian (482-565), đã trình bày rõ quan niệm: Công pháp là luật có quan hệ với nền hành chính của Nhà nước La Mã. Tư pháp là ngành luật liên quan đến lợi ích mỗi người dân (Institutes, Quyển I, Thiên I, § 4)<sup>5</sup>.

Tuy nhiên, sự phân biệt này không đưa ra được những phân tích hệ thống. Mười hai quyển trong Bộ luật của Hoàng đế Justinian không được phân chia theo sự phân biệt công pháp và tư pháp. Vào cuối thế kỷ thứ X, cùng sự phục hưng nghiên cứu lại luật La Mã ở châu Âu, sự phân biệt ngành công pháp và tư pháp đã được ghi nhận trong khoa học pháp lý của tất cả các quốc gia là thành viên đồng họ Romano-Germanic và đã được phát triển từ lúc đó cho đến ngày nay<sup>6</sup>.

### **2.2. Sự hình thành lý thuyết về phân chia ngành Công pháp và Tư pháp**

Cho đến thế kỷ XIX, sự phân biệt giữa ngành Công pháp và Tư pháp mới được hệ thống hóa ở toàn châu Âu. Ở Pháp, sự ra đời luật hành chính Pháp gắn liền với án lệ nổi tiếng Blanco<sup>7</sup> được tuyên bởi Tòa án phân phối tài phán (Tribunal des conflits) năm 1873. Bản án đã đánh dấu sự thừa nhận của cơ quan tài phán này về vấn đề tồn tại quy tắc đặc biệt quy định Trách nhiệm bồi thường thiệt

hại của Nhà nước và khác biệt với các quy định trong Bộ luật dân sự Pháp.

Từ sau án lệ Blanco, học thuyết pháp lý càng ủng hộ sự độc lập của luật hành chính, hệ quả là bảo vệ sự độc lập của công pháp so với tư pháp.

Trong cả ngành Công pháp và Tư pháp, mỗi ngành Luật được phân chia ra làm nhiều môn luật khác nhau như luật hiến pháp, luật hành chính, luật dân sự, luật thương mại... phù hợp với các công trình pháp điển hóa tùy theo cấp độ. Ví dụ như: Luật Dân sự được pháp điển hóa cao độ trong Bộ luật Dân sự, ngược lại còn Luật Hành chính lại không hề có sự pháp điển nào, các quy tắc luật hành chính chủ yếu do hành pháp ban hành và được làm rõ bởi các cơ quan tài phán.

### **2.3. Vai trò thực tiễn của sự phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp**

Thứ nhất, sự phân biệt giúp xác định pháp luật có thể áp dụng trong một mối quan hệ pháp lý khi xảy ra tranh chấp. Với việc pháp điển hóa pháp luật của các quốc gia châu Âu, các luật gia căn cứ theo loại quan hệ pháp luật đang xét và bản chất của hoạt động thực hiện, để áp dụng các quy tắc thuộc ngành Công pháp hoặc quy tắc thuộc ngành Tư pháp, sau đó sẽ xét các nhánh luật có thể áp dụng cụ thể vào vụ việc.

Ví dụ: Hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động tư và người lao động bị chi phối bởi Tư pháp. Hợp đồng giữa cơ quan công quyền và nhân viên công vụ (một cách tổng quát) bị chi phối bởi Công pháp<sup>8</sup>.

Vai trò này đặc biệt quan trọng trong luật của Pháp, vì sự phân biệt này cũng có lợi ích về luật thủ tục. Các cơ quan tài phán của Pháp chia thành hai ngành là cơ quan tài phán tư pháp và cơ quan tài phán hành chính. Mỗi ngành độc lập với nhau và có cơ quan tài phán tối cao riêng biệt. Cơ quan tài phán hành chính có thẩm quyền đối với tranh chấp liên quan đến hoạt động đặc thù của quốc gia đứng đầu là Tham chính viện (Conseil d'Etat). Khi chúng ta có thể xác định một hoạt động như thế, tòa hành chính là cơ quan duy nhất có thẩm quyền. Ngược lại, nếu vụ tranh chấp chỉ liên quan đến mối liên hệ giữa tư nhân, hoặc hoạt động Nhà nước không có gì đặc thù, các thẩm phán thuộc trật tự tư pháp sẽ có thẩm quyền. Đứng đầu cơ quan tài phán này gọi là Tòa phá án (Cour de cassation). Tòa phân phối tài phán (Tribunal des

conflicts) sẽ giải quyết xung đột phát sinh giữa hai trật tự tài phán.

Chúng ta lưu ý, sự tồn tại hai trật tự tài phán không mang tính hệ thống trong tất cả các quốc gia ghi nhận sự phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp<sup>9</sup>. Ở Đức, tồn tại năm trật tự tài phán, ba trong số đó có: cơ quan tài phán theo luật chung (dân sự và hình sự), cơ quan tài phán giải quyết tranh chấp an sinh xã hội, cơ quan tài phán lao động thuộc về cơ quan tài phán tư pháp; và hai trật tự hành chính (cơ quan tài phán hành chính tổng quát, và cơ quan tài phán thuế vụ)<sup>10</sup>. Sự thiếu khuyết hai trật tự tài phán, hoặc khi trật tự này chỉ là một phần trong hệ thống, lợi ích về mặt tổ tụng của sự phân biệt công và tư pháp biến mất hoàn toàn hoặc giảm đi rất nhiều.

### 3. Tương đối hóa sự phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp

Ở châu Âu, pháp luật phát triển làm cho sự phân biệt công pháp và tư pháp chỉ còn mang tính tương đối. Thứ nhất, sự phân ngành Công pháp và Tư pháp không tồn tại với luật Liên minh châu Âu (3.1). Tiếp theo là sự xuất hiện của hiện tượng mà các luật gia Tây Âu gọi là hiện tượng "hiến pháp hóa pháp luật" trong nửa cuối thế kỷ XX (3.2). Với sự phát triển này, người nhà nghiên cứu luật so sánh phải đặt câu hỏi về "tương lai" tồn tại của phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp trong các quốc gia này.

#### 3.1. Sự ảnh hưởng của luật Liên minh châu Âu

Sự phát triển của luật Cộng đồng châu Âu và sau đó là Liên minh châu Âu làm cho sự phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp chỉ còn mang tính tương đối.

Bởi hoạt động liên hợp giữa Ủy ban châu Âu và Tòa công lý, sự hài hòa hóa luật Liên minh được tiến hành trên nhiều lĩnh vực, bao gồm cả tư pháp quốc tế. Ngoài sự thống nhất những quy tắc phân tranh tài phán, đến việc Tòa công lý thực hiện sự kiểm soát những quy chuẩn quốc gia với tư cách luật cảnh sát khi mà luật này chạm đến quyền tự do được thiết lập bởi Liên minh

Như vậy, luật chung Liên minh được hình thành trên hai căn bản. Ngoài sự hài hòa nội luật hóa từ Chỉ thị (directive)<sup>11</sup> của Liên Minh. Luật chung của Liên Minh còn được hình thành và sự thống nhất bởi những văn bản lập quy (regulation)<sup>12</sup>, những khái niệm độc lập tạo ra khi áp dụng các chỉ thị và văn bản lập quy này<sup>13</sup>.

Luật Liên Minh không dẫn chiếu đến ngành luật cụ thể nào trong luật quốc gia, là thành viên của Liên minh. Ít nhất điều này được giải thích bởi hai lý do.

*Thứ nhất*, theo lập luận từ án lệ nổi tiếng Costa v. ENEL, "Luật liên minh tạo nên trật tự pháp lý riêng biệt"<sup>14</sup> so với trật tự pháp lý quốc gia thành viên. Pháp luật liên minh châu Âu được giải thích không phụ thuộc vào pháp luật quốc gia các quốc gia thành viên. Thực sự khi luật Liên minh không phụ thuộc vào luật quốc gia cũng là điều xác đáng, điều này làm các quốc gia thành viên không thể thao túng ý nghĩa của các thuật ngữ được sử dụng trong luật Liên minh và nếu điều này xảy ra, các quốc gia tự cho phép mình giới hạn phạm vi áp dụng luật Liên minh.

*Thứ hai*, những mục tiêu kinh tế và chính trị được pháp luật Liên minh hướng đến, phải được thực hiện độc lập với sự phân loại pháp luật trong mỗi quốc gia. Khái niệm thị trường chung châu Âu và hình thành "nền kinh tế chung mang tính xã hội" hoặc không gian tự do, an toàn và đảm bảo công lý (Điều 3, Điều ước thành lập Liên minh châu Âu (TFEU))<sup>15</sup> đã được định nghĩa không dẫn chiếu đến sự phân ngành Công pháp và Tư pháp.

Ví dụ như: Luật Cảnh tranh (điều 101. TFEU) cũng vượt ra khỏi sự phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp<sup>16</sup>. Luật áp dụng cho các văn bản lập quy của quốc gia cũng như cá đối với thỏa thuận tư nhân. Luật cũng được áp dụng cho mọi doanh nghiệp, bất kể quy chế pháp lý hay phương thức được cấp vốn của các doanh nghiệp này. Ngoài ra, việc doanh nghiệp được xem là doanh nghiệp công hay doanh nghiệp dân doanh theo luật quốc gia không quan trọng. Ý định tự do hóa các hoạt động kinh tế và tổ chức điều kiện cạnh tranh trên các thị trường thống nhất hơn các phạm trù pháp lý xuất phát từ pháp luật các quốc gia thành viên.

Hầu quả, dưới ảnh hưởng của luật Liên minh phân chia ngành Công pháp và Tư pháp chỉ còn mang tính tương đối. Nói cách khác, phân biệt Công và Tư pháp đã mất đi phần ý nghĩa quan trọng nhất bắt đầu vào thời điểm pháp luật Liên minh được áp dụng như nhau đối với những tác vụ pháp lý Công và Tư.

#### 3.2. Ảnh hưởng từ hiện tượng "hiến pháp hóa" các pháp luật

Một hiện tượng pháp lý đặc biệt diễn ra ở châu

Âu sau khi kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai là sự hiến pháp hóa toàn bộ hệ thống pháp lý<sup>17</sup>. Chúng ta đã thấy vấn đề hiến pháp hóa pháp luật và nhờ vào sự phát triển của việc kiểm hiến làm uy lực của Hiến pháp tăng lên trong mọi ngành Luật. Hiến pháp như đã thừa nhận như là toàn bộ những quy tắc tối thượng tạo nên quyền lực nhà nước, tổ chức những định chế chính trị, cũng như cơ cấu quyền lực của định chế này và tạo ra các giới hạn đặc biệt bằng cách đảm bảo quyền tự do cho công dân. Trong thể thức ấy, Hiến pháp xác định chế độ chính trị của mọi quốc gia. Cùng với sự phát triển của khái niệm Nhà nước pháp quyền, luật hiến pháp được mở rộng rất nhiều để bảo vệ tối hơn quyền con người. Quyền con người phải được tôn trọng bởi toàn bộ cơ quan công quyền bất kể trong lĩnh vực nào mà cơ quan này can thiệp. Quyền con người được cụ thể hóa bởi quyền lợi của công dân có thể vi phạm để chống lại các cơ quan quyền lực công. Khi quyền con người có liên quan đến luật dân sự, luật thuế, luật lao động, luật môi trường... tất cả các ngành luật được đặt dưới sự chi phối của luật hiến pháp, điều này người ta gọi là hiến pháp hóa tất cả các ngành luật.

Hầu như toàn bộ Hiến pháp của quốc gia châu Âu đều xây dựng kiểm hiến. Sự xuất hiện ở cơ quan bài hiến tạo thuận lợi cho hiến tượng hiến pháp hóa toàn bộ ngành luật, nói cách khác, là "công pháp hóa"<sup>18</sup>.

Đại đa số các quốc gia khác tạo nên cơ quan kiểm hiến luật sau chiến tranh thế giới thứ hai, vào giai đoạn mà tất cả các quốc gia này đều bị thuyết phục rằng nhà lập pháp có thể làm cho quyền tự do hoàn toàn biến mất và phải bị kiểm soát bởi một cơ quan độc lập.

Hiến pháp hóa các ngành Luật cũng có hệ quả làm giảm bớt phạm vi phân biệt Công pháp và Tư pháp. Thực vậy, nếu tất cả các nhánh luật đều phải tuân theo trật tự hiến định tối cao, sự phân biệt

Công pháp và Tư pháp thực lùi lại nhường chỗ thống nhất hóa pháp luật. Không có bất kỳ ngành luật nào thoát khỏi hiệu lực áp dụng của luật Hiến pháp Cơ quan tài phán bảo hiến thực hiện quyền kiểm hiến các luật trong mọi lĩnh vực. Những quy chuẩn mang hiến tính cũng được áp dụng trong những lĩnh vực truyền thống gắn với ngành Công pháp, như mối quan hệ giữa công quyền, hoặc luật hành chính, cũng như cả trong lĩnh vực truyền thống được phân loại trong ngành Tư pháp như luật gia đình hoặc luật lao động. Một vài luật gia, nhất là các luật gia chuyên ngành Tư pháp, nhìn nhận trong sự phát triển này vấn đề tăng lên của Công pháp hay, công pháp hóa tư pháp. Vấn đề hiến pháp hóa pháp luật trên hết đã chứng minh rằng tính tối thượng của Hiến pháp cần được đảm bảo. Hiến pháp hóa góp phần củng cố tính thống nhất của pháp luật, vì rằng toàn thể mối quan hệ pháp lý đều đặt dưới uy quyền của Hiến pháp.

#### 4. Kết luận

Mặc dù, sự phân biệt ngành Công pháp và Tư pháp bị lưỡng hóa với bước phát triển này của pháp luật, nhưng sự phân biệt này không biến mất và tiếp tục tạo nên cấu trúc trật tự pháp lý của nhiều quốc gia là thành viên của dòng họ Romano-Germanic<sup>19</sup>.

Hiển nhiên, dù trong các quốc gia có sự phân chia Công pháp - Tư pháp cần hiểu rằng pháp luật các quốc gia này vẫn tính thống nhất và trong hệ thống đó, có thể khẳng định những quy tắc pháp lý tồn tại với tính hợp lý khác nhau. Sự ảnh hưởng của pháp luật Liên minh châu Âu, hiện tượng hiến pháp hóa luật pháp làm tính đặc thù của những mục đích và phương thức hoạt động nhà nước bị quên lãng. Khái niệm lợi ích chung, đặc biệt, bắt buộc đối với hoạt động Nhà nước đã ngừng can thiệp vào quyền tự do cá nhân trong suốt thế kỷ XX và tiếp tục duy trì cho đến ngày nay giúp cho việc phân ngành Công pháp và Tư pháp tiếp tục tồn tại và phát triển ■

#### TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

<sup>17</sup> Không nghi ngờ gì, việc phân ngành Công pháp và Tư pháp đã trở thành căn bản phân chia ngành luật trong tất cả quốc gia là thành viên dòng họ Romano-Germanic. Xem thêm: R. David & John E.C. Brierley, *Major legal systems in the world today*, NXB Stevens & Son, 1985, tr. 81-83.

<sup>2</sup> C. Haguenau-Moizard, *Introduction du droit comparé*, Dalloz, 2018, tr. 215 ; Peter de Cruz, *Comparative Law in a Changing World*, 2007, NXB Routledge Cavendish, 2007, tr. 46-47. Sự phân ngành luật cụ thể của Đức có thể xem: *Sự phân chia ngành Công pháp và tư pháp trong luật Đức cũng tương tự như ở Pháp*, có thể xem: Howard D. Fisher, *German legal system and legal language*, Cavendish Publishing Limited, 1997, tr. 29

<sup>3</sup> F. Terré, *Introduction générale au droit*, Dalloz, 2015, tr. 85-86.

<sup>4</sup> L.-A. Barrière, "Une approche historique de la summa divisio droit public-droit privé", in B. Bonnet et P. Deumier (dir.), *De l'intérêt de la summa divisio droit public-droit privé ?*, Dalloz, coll. "Thèmes et commentaires", 2010, tr. 7-30.

<sup>5</sup> Nguyên văn: "publicum est quod ad statum rei Romanae spectat, privatum quod ad singulorum utilitatem pertinet". Xem thêm nội dung của bộ Pháp điển dân sự la mã (*Corpus Iuris Civilis*) bản tiếng Latin tại: <https://droitromain.univ-grenoble-alpes.fr/CorpusIurisCivilis/gr.htm#1>, truy cập ngày 12/11/2018.

<sup>6</sup> C. Haguenau-Moizard, *ltd*, tr. 216. Về vấn đề lịch sử hình thành dòng họ Romano-Germanic có thể xem: R. David, C. Jauffret-Spinozi, M. Goré, *Les grands systèmes de droit contemporains*, *ltd*, tr. 25-66.

<sup>7</sup> Toàn văn bản án có thể xem tại: <https://www.legifrance.gouv.fr/nffichJuriAdmin.do?idTexte=CETATEXT000007605886> truy cập ngày 12/11/2018.

<sup>8</sup> C. Haguenau-Moizard, *ltd*, tr. 217.

<sup>9</sup> Để có cái nhìn tổng quát về sự tổ chức cơ quan tư pháp của các quốc gia thành viên Liên minh châu Âu có thể xem: [https://e-justice.europa.eu/content\\_judicial\\_systems\\_in\\_member\\_states-16-fr.do](https://e-justice.europa.eu/content_judicial_systems_in_member_states-16-fr.do) truy cập ngày 11/12/2018.

<sup>10</sup> M. Fromont, *Grands systèmes de droits étrangers*, Dalloz, 2013, tr. 27.

<sup>11</sup> Trong luật của Liên minh châu Âu, đây là điều ước lập quy trói buộc các quốc gia thành viên đối với kết quả cần đạt được, cùng với việc dành cho quốc gia phát sinh pháp và hình thức để có thể chuyển nhp chỉ thị vào trong luật quốc gia. Chỉ thị bắt buộc một cách gián tiếp.

<sup>12</sup> Trong luật của Liên minh châu Âu, một điều ước có phạm vi tổng quát, bắt buộc và trực tiếp áp dụng trong tất cả các quốc gia, có thể viện dẫn trước cơ quan tài phán quốc gia.

<sup>13</sup> R. David, C. Jauffret-Spinozi, M. Goré, *ltd*, tr. 56-58

<sup>14</sup> CJEC, 15 July 1964, case 6/64.

<sup>15</sup> Điều 3, điều ước về vận hành Liên minh châu Âu: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=celex%3A12012E%2FTXT> truy cập ngày 23/11/2018.

<sup>16</sup> L. Idot, "Propos introductif - La distinction droit public - droit privé a-t-elle une pertinence en droit de la concurrence", *Revue de jurisprudence commerciale*, 2014, p. 434-433.

<sup>17</sup> F. Terré, *ltd*, tr. 205-206.

<sup>18</sup> Về các mô hình bảo hiến có thể xem thêm: L. Favoreu, P. Gaia, R. Ghevontian, J.-L. Mestre, O. Pfersmann, G. Scoffoni, A. Roux, *Droit Constitutionnel*, Dalloz, coll. "Précis", 2018, tr. 253-272

<sup>19</sup> O. Beaud, "La distinction entre droit public et droit privé: Un dualisme qui résiste aux critiques", in J.-B. Aubry et M. Freedlund, *La distinction du droit public et du droit privé: Regards français et britanniques*, E. Panthéon-Assas, 2004, tr. 29-46.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- 1 C. Haguenau-Moizard, *Introduction du droit comparé*, Dalloz, 2018, tr. 215
2. Peter de Cruz, *Comparative Law in a Changing World*, 2007, NXB Routledge Cavendish, 2007, tr. 46-47.
- 3 F. Terré, *Introduction générale au droit*, Dalloz, 2015, tr. 85-86.
4. C. Haguenau-Moizard, *ltd*, tr. 216.
5. C. Haguenau-Moizard, *ltd*, tr. 217.

6. M. Fromont. *Grands systèmes de droits étrangers*, Dalloz, 2013, tr. 27.
7. R. David, C. Jauffret-Spinsti, M. Goré, *ltd*, tr. 56-58
8. CJEC, 15 July 1964, case 6/64
9. L. Idot, "Propos introductif La distinction droit public - droit privé a-t-elle une pertinence en droit de la concurrence", *Revue de jurisprudence commerciale*, 2014, p. 434-433
10. F Terré, *ltd*, tr. 205-206.
11. L. Favoreu, P. Gaia, R. Ghevontian, J.-L. Mestre, O. Pfersmann, G. Scoffoni, A.Roux, *Droit Constitutionnel*, Dalloz, coll. « Précis », 2018, tr. 253-272.
12. O. Beaud, "La distinction entre droit public et droit privé Un dualisme qui résiste aux critiques", in J.-B. Auby et M. Freedland, *La distinction du droit public et du droit privé: Regards français et britanniques*, E. Panthéon-Assas, 2004, tr. 29-46

Ngày nhận bài: 8/2/2018

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 18/2/2018

Ngày chấp nhận đăng bài: 28/2/2019

Thông tin tác giả:

**ThS. ĐOÀN CƯỜNG**

Khoa Luật - Trường Đại học Cần Thơ

## **DISTINGUISHING PUBLIC LAW FROM PRIVATE LAW - FROM ORIGINAL TO MODERN THEORIES**

● Master. **DOAN CUONG**

School of Law, Can Tho University

### **ABSTRACT:**

The structure of a legal system is an important factor to distinguish public law from private law and Romano-Germanic law from other legal systems. This article is to clarify the content of distinguishing public law to private law which has been influenced by European Union law and Constitutionalization of law. This article is expected to help Vietnamese lawyers to have an appropriate approach to foreign legal systems.

**Keywords:** Comparative law, public law, private law.